

Bản án số: 25/2019/HS-ST.

Ngày 23/7/2019.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYỀN, TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Minh Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trường Sơn.

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Hải.

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Bình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Hà Đức Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/TLST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2019/QĐXXST-HS ngày 09.7.2019 đối với bị cáo:

Bị cáo Đinh Công L (tên gọi khác: T), sinh năm 1988; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã D, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; giới tính: nam; con ông Đinh Văn H, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1957; bị cáo đã có vợ và 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 18/8/2004 bị Công an huyện Duy Xuyên đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi trộm cắp T sản. Bị cáo bị bắt tạm giữ sau đó chuyển sang tạm giam từ ngày 10/01/2019; *có mặt tại phiên tòa.*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Phạm Đ, sinh năm 1982; Trú tại: Khôi phố Bình An, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

2. Ông Lâm Đào Tiến V, sinh năm 1983; trú tại: thôn Chiêm Sơn, xã Duy Trinh, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

3. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1983; trú tại: thôn Chiêm Sơn, xã Duy Trinh, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

4. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1997; trú tại: thôn Chiêm Sơn, xã Duy Trinh, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

5. Ông Lê V, sinh năm 1996; trú tại: thôn Phú Bông, xã Duy Trinh, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

6. Ông Nguyễn Xuân B, sinh năm 1998; trú tại: thôn Kiệu Châu, xã Duy Sơn, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

7. Bà Trần Thị Trúc Ph, sinh năm 1989; trú tại: thôn Đông Khương 2, xã Điện

Phuong, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

8. Bà Nguyễn Thị Mộng H, sinh năm 1978; trú tại: thôn Trà Châu, xã Duy Sơn, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam.

(Tất cả đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 50 phút ngày 10/01/2019 tổ công tác Phòng PC4 Công an tỉnh Quảng Nam kiểm tra nhà nghỉ B phát hiện trong phòng số 01 có các đối tượng Nguyễn Văn T, Lâm Đào Tiến V và Nguyễn Văn H có hành vi sử dụng trái phép ma túy. Các đối tượng H, V và T khai số ma túy đã sử dụng mua của Tiến L (chủ tiệm điện thoại di động Tiến L) với giá 500.000 đồng. L T và H nhận dạng qua hình ảnh Tiến L có tên khai sinh là Đinh Công L là người đã bán ma túy cho họ sử dụng. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đinh Công L, L đã giao nộp 18 gói nilon đã được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể rắn, được để trong hộp nhựa màu đen có ghi chữ HALLS XS; 01 cân điện tử màu đen, 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ gắn sim số 0703828279 và sim số 0905473738, 01 điện thoại di động hiệu LG không gắn sim. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Đinh Công L, cơ quan CSĐT đã lấy lời khai của Lê V và Nguyễn Xuân B (đang có mặt tại tiệm điện thoại Tiến L), V khai đã mua ma túy của L 02 lần, B đã mua ma túy của L 03 lần.

Kết luận giám định số 41/C09C(DD) ngày 22/01/2019 của Phân viện khoa học kỹ thuật Hình sự tại Tp Đà Nẵng thì chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong 18 gói nilon là ma túy Methamphetamine, khối lượng 3,728gam.

Tại cơ quan điều tra Đinh Công L khai nhận bắt đầu bán ma túy từ giữa tháng 12/2018 cho đến khi bị bắt đã bán ma túy nhiều lần cho nhiều người, cụ thể như sau:

- Vào trưa ngày 10/01/2019, bán cho Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H và Lâm Đào Tiến V 1 gói ma túy giá 500.000 đồng.

- Cách ngày 10/01/2019 khoảng 3 ngày bán cho Nguyễn Văn T và Lâm Đào Tiến V 1 gói ma túy giá 300.000 đồng.

- Bán cho Lê V 02 lần vào khoảng cuối năm 2018, mỗi lần 01 gói giá 300.000 đồng.

- Bán cho Nguyễn Xuân B 03 lần vào khoảng cuối năm 2018, mỗi lần 01 gói giá 300.000 đồng.

- Bán cho Trần Thị Trúc Ph 02 gói vào đầu tháng 01/2019, mỗi lần 01 gói với giá 300.000 đồng.

Đinh Công L còn khai nhận nhiều lần bán ma túy cho Lâm Đào Tiến V nhưng không nhớ rõ về thời gian và giá tiền; có bán ma túy cho B ở Duy Trung nhưng không xác minh được lai lịch của B. Ngoài ra Đinh Công L khai số ma túy dùng để bán, L mua của Phạm Đ ở thị trấn Nam Phước, Duy Xuyên và của đối tượng tên Con ở phường Thuận Phước, Đà Nẵng và hai lần L cùng Đinh lên cửa khẩu Bờ Y mua ma túy của đối tượng tên Lạc. Qua điều tra xác minh không xác định được lai lịch Con và Lạc theo lời khai của L. Đối với đối tượng Phạm Đ, qua xác minh đã đi khỏi địa phương nên không đủ chứng cứ chứng minh, do đó Cơ quan cảnh sát tiếp tục xác minh làm rõ.

Tại bản cáo trạng số 34/CT-VKSQN-P1 ngày 06/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Đinh Công L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*đã được sửa đổi bổ sung năm 2017*).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đinh Công L về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (*đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*), xử phạt bị cáo Đinh Công L từ 04 năm đến 05 năm tù.

- Áp dụng điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS tuyên: tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ gắn sim số 0703828279 và sim số 0905473738, 01 điện thoại di động hiệu LG không gắn sim; Đề nghị tuyên truy thu sung công quỹ số tiền bị cáo thu lợi từ việc bán ma túy là 2.900.000 đồng; tuyên tịch thu tiêu hủy vỏ bao gói hoàn lại sau giám định; tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 cây kéo, 01 vỏ bao nilong bị cắt một đầu. Tuyên tịch thu tiêu hủy 3,444 gam ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định. Tuyên tịch thu sung công quỹ 01 cân tiểu L.

Bị cáo Đinh Công L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo như Cáo trạng đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Phân tích những chứng cứ xác định có tội:*

Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Công L khai nhận: Trong khoảng thời gian từ giữa tháng 12/2018 cho đến khi bị bắt ngày 10/01/2019, bị cáo đã có hành vi mua ma túy về chia ra thành các tép nhỏ để bán cho các con nghiện. L đã bán ma túy 09 lần với số tiền 2.900.000 đồng, cụ thể: bán cho T, H và V 01 lần với số tiền 500.000 đồng; bán cho T và V 01 lần số tiền 300.000 đồng, bán cho Lê V 02 lần thành tiền 600.000 đồng; bán cho Nguyễn Xuân B 03 lần, thành tiền 900.000 đồng; bán cho Trần Thị Trúc Ph 02 gói thành tiền 600.000 đồng

Số lượng ma túy mà bị cáo L đã bán cho T, H, V, V, B và Phương không thu giữ được, không xác định trọng lượng cụ thể nhưng lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các T liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời, cơ quan công an khám xét khẩn cấp và thu giữ của bị cáo L 18 gói ni lông hàn kín 2 đầu, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (*các túi này đựng trong hộp nhựa màu đen*), qua giám định là ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng 3,728 gam; đây là số ma túy bị cáo L tàng trữ để bán. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận bị cáo Đinh Công L đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Đinh Công L là có căn cứ, đúng pháp luật.

Ngoài các lần bán ma túy nêu trên, bị cáo L còn khai nhận có bán ma túy cho người tên B ở Duy Trung và nhiều người khác nhưng qua xác minh không tìm được lai lịch nên không có cơ sở xem xét. Đối với Phạm Đ là người đã bán ma túy

cho L, hiện Đình đã đi khỏi địa phương do đó đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ. Đối với Lạc và Con là những đối tượng bán ma túy cho L, qua điều tra không xác định được lai lịch nên HĐXX không xem xét.

Đối với những người đã mua ma túy của L và chủ nhà nghỉ Bờ Tre, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

[2] *Đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:*

Tệ nạn ma túy hiện nay đang là hiểm họa của toàn xã hội, đây là nguyên nhân chủ yếu làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Tuy nhiên, vì bản tính tham lam, lười lao động và nghiện ma túy nên mặc dù nhận thức được chất ma túy do Nhà nước độc quyền quản lý, cấm mua bán nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, thực hiện hành vi mua bán trái phép ma túy. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, đe dọa nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của con người. Do đó, cần phải có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải về hành vi của mình do đó cần áp dụng các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi lượng hình đối với bị cáo L. Bị cáo đã tác động gia đình nộp số tiền do mua bán ma túy mà có nên cần áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS. Do bị cáo L có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 bộ luật hình sự nên cần áp dụng Điều 54 BLHS quyết định cho bị cáo được hưởng một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà Bộ luật Hình sự quy định theo như đề nghị của Kiểm sát viên. Tuy nhiên cần phải buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo, rèn luyện trở thành người có ích cho xã hội.

Đối với quan điểm của Kiểm sát viên về việc bị cáo tự thú, HĐXX xét thấy khi khám xét nhà nghỉ B; T, H và V đã khai báo những lần mua ma túy của L và V khai biết Trúc Phương mua ma túy của L. Khi khám xét khẩn cấp tại nơi ở của L, V và B đã tự nguyện khai báo số lần mua ma túy của L. Do đó HĐXX không chấp nhận áp dụng tình tiết giảm nhẹ “*người phạm tội tự thú*” quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 BLHS như quan điểm Kiểm sát viên.

[3] *Về xử lý vật chứng:*

Đối với các vật chứng trực tiếp liên quan đến tội phạm là 01 điện thoại OPPO màu đỏ, 01 cân tiểu L đã thu giữ của bị cáo cần tịch thu sung công quỹ nhà nước. Tịch thu tiêu hủy vỏ bao gói còn lại sau giám định, 01 sim số 0703828279 và 01 sim số 0905473738 do không còn giá trị sử dụng, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 cây kéo, 01 vỏ bao nilong bị cắt một đầu. Tuyên tịch thu tiêu hủy 3,444 gam ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định.

Số tiền bị cáo L có được từ việc bán ma túy là 2.900.000 đồng cần tịch thu sung công quỹ, Gia đình bị cáo đã nộp 3.000.000 đồng, cần tuyên trả lại cho bị cáo 100.000 đồng.

Đối với điện thoại di động LG, bị cáo khai của khách hàng gọi sửa, Cơ quan điều tra không chứng minh được bị cáo có dùng điện thoại này để phục vụ cho việc mua bán ma túy nên cần tuyên trả lại cho bị cáo.

[4] Về án phí: Bị cáo Đinh Công L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đinh Công L phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*) xử phạt bị cáo Đinh Công L 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ ngày 10 tháng 01 năm 2019.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 BLTTHS:

- Tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ; 01 cân tiểu L.

- Tuyên trả cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu LG màu đen không gắn sim.

- Buộc bị cáo Đinh Công L phải nộp số tiền 2.900.000 đồng (*hai triệu chín trăm nghìn đồng*) do bán ma túy mà có để sung công quỹ Nhà nước. Gia đình bị cáo đã nộp số tiền 3.000.000 đồng theo biên lai thu số 0946 ngày 22/7/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên. Tuyên trả lại cho bị cáo số tiền 100.000 đồng (*một trăm nghìn đồng*).

- Tuyên tịch thu tiêu hủy vỏ bao gói hoàn lại sau giám định và 3,444 gam ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 41/C09C(Đ4), 01 sim số 0703828279 và 01 sim số 0905473738, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 cây kéo, 01 vỏ bao nilong bị cắt một đầu.

(*Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên*).

Về án phí: Bị cáo Đinh Công L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (23/7/2019). Những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam
- VKSND huyện Duy Xuyên
- Công an huyện Duy Xuyên
- Chi cục THA DS huyện Duy Xuyên.
- Bị cáo và người TGT;
- Lưu HS, án văn, T.H.A

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Minh Phượng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam
- VKSND huyện Duy Xuyên
- Công an huyện Duy Xuyên
- Chi cục THA DS huyện Duy Xuyên.
- Bị cáo và người TGTT;
- Lưu HS, án văn, T.H.A

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Minh Phượng